

Kg: Trung tâm thông tin

BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1653/QĐ-BTTTT

BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG
TRUNG TÂM THÔNG TIN

CÔNG VĂN ĐẾN

Số: 81/H

Ngày 4 tháng 9 năm 2012

Hà Nội, ngày 11 tháng 9 năm 2012

QUYẾT ĐỊNH

V/v công bố thủ tục hành chính mới ban hành thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Thông tin và Truyền thông

BỘ TRƯỞNG BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG

Căn cứ Nghị định số 187/2007/NĐ-CP ngày 25 tháng 12 năm 2007 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Thông tin và Truyền thông; Nghị định số 50/2011/NĐ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2011 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 187/2007/NĐ-CP ngày 25 tháng 12 năm 2007;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Xét đề nghị của Chánh Văn phòng;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này những thủ tục hành chính mới ban hành thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Thông tin và Truyền thông.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng, thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Các Thủ trưởng;
- Cục Kiểm soát thủ tục hành chính;
- Trung tâm Thông tin (để đưa tin);
- Lưu: VT, P.KSTTHC(02), DTTL.26

KT. BỘ TRƯỞNG

THỦ TRƯỞNG



Nguyễn Thành Hưng



DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG
(Lĩnh vực Khoa học và Công nghệ)

STT	Tên thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện	Mã số TTTC trong CSDL quốc gia về TTTC
I. Thủ tục hành chính cấp trung ương (03 thủ tục hành chính).				
1	Dăng ký, tuyển chọn và xét duyệt nhiệm vụ khoa học và công nghệ của Bộ TTTT	KH&CN	Vụ Khoa học và Công nghệ	
2	Báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ của Bộ TTTT	KH&CN	Vụ Khoa học và Công nghệ	
3	Nghiệm thu các nhiệm vụ khoa học và công nghệ của Bộ TTTT	KH&CN	Vụ Khoa học và Công nghệ	
II. Thủ tục hành chính cấp địa phương (Không có).				

PHỤ LỤC I

CẬP NHẬT HỒ SƠ VĂN BẢN QPPL THUỘC LĨNH VỰC THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 1653 /QĐ-BTTTT ngày 11 tháng 9 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông)

STT	Loại văn bản	Số ký hiệu	Ngày ký	Cơ quan ban hành	Trích yếu	Ngày có hiệu lực
1	Thông tư	06/2012/TT-BTTTT	05/6/2012	Bộ Thông tin và Truyền thông	Thông tư quy định về quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp Bộ trong lĩnh vực Thông tin và Truyền thông	01/8/2012

Lĩnh vực Khoa học và Công nghệ

1. Thủ tục

Đăng ký, tuyển chọn và xét duyệt nhiệm vụ khoa học và công nghệ của Bộ Thông tin và Truyền thông

- Trình tự thực hiện:

- Cơ quan, tổ chức, cá nhân thực hiện việc gửi hồ sơ đăng ký nhiệm vụ khoa học và công nghệ trước ngày 1/6 hàng năm và gửi về Bộ (Vụ Khoa học và Công nghệ).
- Vụ Khoa học và Công nghệ nghiên cứu, trình Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông thành lập Hội đồng xác định danh mục nhiệm vụ khoa học và công nghệ theo quy định hiện hành.
- Căn cứ vào kết quả tư vấn của Hội đồng, Vụ Khoa học và Công nghệ tổng hợp danh mục nhiệm vụ khoa học và công nghệ, báo cáo Bộ trưởng xem xét quyết định để đưa vào kế hoạch khoa học và công nghệ năm tiếp theo (năm kế hoạch).
- Vụ Khoa học và Công nghệ nghiên cứu, thông báo công khai danh mục các nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp Bộ đã được Bộ trưởng quyết định để các tổ chức, cá nhân tham gia tuyển chọn (tuyển chọn hoặc giao trực tiếp).

- Cách thức thực hiện:

- Trực tiếp tại Bộ Thông tin và Truyền thông.
- Qua đường Bưu điện.

- Thành phần, số lượng hồ sơ:

- Phiếu đăng ký theo mẫu B1-PĐK-BTTTT tại Thông tư số 06/2012/TT-BTTTT ngày 05/6/2012.
 - 08 bộ đề cương và dự toán chi tiết của từng đề tài, dự án (Đề cương và Dự toán chi tiết theo mẫu B2-DCKHCN-BTTTT và B3-DTKHCN-BTTTT)
- Số lượng hồ sơ: 08 (bộ) bản chính.

- Thời hạn giải quyết:

Trước ngày 31 tháng 12 năm trước năm kế hoạch.

- Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:	Cơ quan, tổ chức, cá nhân.
- Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định theo quy định: Bộ Thông tin và Truyền thông - Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Vụ Khoa học và Công nghệ - Cơ quan phối hợp (nếu có): Vụ KHTC, Văn phòng Bộ
- Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:	Quyết định của Bộ trưởng về giao nhiệm vụ KII&CN.
- Lệ phí (nếu có):	Không
- Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai (nếu có và đề nghị đính kèm):	- Phiếu đăng ký theo mẫu B1-PĐK-BTTTT tại Thông tư số 06/2012/TT-BTTTT ngày 05/6/2012.
- Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có):	- Nhiệm vụ khoa học và công nghệ đề xuất, đăng ký phải làm rõ các nội dung: a) Tên nhiệm vụ khoa học công nghệ; b) Tên cá nhân chủ trì; c) Tính cần thiết và tính khả thi; d) Có mục tiêu rõ ràng; đ) Có hiệu quả thực tiễn tốt; e) Nội dung chính cần nghiên cứu và thời gian thực hiện; g) Kết quả đạt được và dự kiến khả năng, địa chỉ và thời gian áp dụng; h) Dự kiến kinh phí cần thiết để thực hiện.
- Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:	- Luật Khoa học và công nghệ ngày 09/6/2000; - Thông tư số 06/2012/TT-BTTTT ngày 05/6/2012 của Bộ TTTT quy định về quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp Bộ trong lĩnh vực thông tin và truyền thông.

Lĩnh vực Khoa học và Công nghệ	
2. Thủ tục	Báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ của Bộ Thông tin Truyền thông
- Trình tự thực hiện:	<ul style="list-style-type: none"> - Định kỳ 06 (sáu) tháng kể từ khi giao nhiệm vụ (có quyết định phê duyệt các nhiệm vụ khoa học và công nghệ), các chủ trì nhiệm vụ phải báo cáo Bộ Thông tin và Truyền thông (Vụ Khoa học và Công nghệ) tình hình thực hiện đề tài, dự án, chương trình - Khi cần thiết, Vụ Khoa học và Công nghệ có quyền yêu cầu báo cáo đột xuất; hoặc chủ trì, phối hợp với Vụ Kế hoạch - Tài chính, Văn phòng và các đơn vị liên quan tổ chức kiểm tra tình hình thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ. - Trên cơ sở kết quả kiểm tra/báo cáo, Vụ Khoa học và Công nghệ có văn bản xác nhận làm cơ sở để bổ sung kinh phí thực hiện Trong quá trình thực hiện, vì các lý do khách quan phải thay đổi các nội dung nghiên cứu đã được duyệt, tổ chức chủ trì nhiệm vụ phải báo cáo Bộ Thông tin và Truyền thông (Vụ Khoa học và Công nghệ) để trình Bộ trưởng xem xét, phê duyệt. - Trong quá trình thực hiện, vì các lý do khách quan phải thay đổi các nội dung nghiên cứu đã được duyệt, tổ chức chủ trì nhiệm vụ phải báo cáo Bộ Thông tin và Truyền thông (Vụ Khoa học và Công nghệ) để trình Bộ trưởng xem xét, phê duyệt.
- Cách thức thực hiện;	<ul style="list-style-type: none"> - Trực tiếp tại Bộ Thông tin và Truyền thông. - Qua đường Bưu điện.
- Thành phần, số lượng hồ sơ:	- Mẫu báo cáo tình hình thực hiện B5-BCKHCN-BTTTT tại Thông tư số 06/2012/TT-BTTTT ngày 05/6/2012.

	Số lượng hồ sơ: 01 (bộ) bản chính.
- Thời hạn giải quyết:	Không
- Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:	Cơ quan, tổ chức, cá nhân.
- Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan có thẩm quyền quyết định theo quy định: Bộ Thông tin và Truyền thông - Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Vụ Khoa học và Công nghệ - Cơ quan phối hợp (nếu có): Vụ KHTC, Văn phòng Bộ
- Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:	Báo cáo
- Lệ phí (nếu có):	Không
- Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai (nếu có và đề nghị đính kèm):	- Mẫu báo cáo tình hình thực hiện B5-BCKHCN-BTTTT tại Thông tư số 06/2012/TT-BTTTT ngày 05/6/2012.
- Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có):	Không
- Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Khoa học và công nghệ ngày 09/6/2000; - Thông tư số 06/2012/TT-BTTTT ngày 05/6/2012 của Bộ TTTT quy định về quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp Bộ trong lĩnh vực thông tin và truyền thông.

Lĩnh vực Khoa học và Công nghệ

3. Thủ tục

Nghiệm thu các nhiệm vụ khoa học và công nghệ của Bộ Thông tin Truyền thông

- Trình tự thực hiện:

1. Nhiệm vụ khoa học và công nghệ khi hoàn thành phải được nghiệm thu đánh giá kết quả tại Hội đồng khoa học và công nghệ chuyên ngành theo quy định hiện hành.
2. Đề tài, dự án được nghiệm thu theo 2 bước: Nghiệm thu cấp cơ sở và nghiệm thu cấp Bộ.
3. Các đề tài, dự án xây dựng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật sẽ được tiến hành nghiệm thu theo quy trình chung và các yêu cầu về việc xây dựng quy chuẩn kỹ thuật và tiêu chuẩn quốc gia theo Thông tư số 03/2011/TT-BTTTT ngày 04 tháng 01 năm 2011 quy định hoạt động xây dựng quy chuẩn kỹ thuật quốc gia và tiêu chuẩn quốc gia thuộc Bộ Thông tin và Truyền thông.

- Cách thức thực hiện:

- Trực tiếp tại Bộ Thông tin và Truyền thông.
- Qua đường Bưu điện.

- Thành phần, số lượng hồ sơ:

- a, Nghiệm thu cấp cơ sở:
- Vụ Khoa học và Công nghệ sẽ tổ chức nghiệm thu cấp cơ sở thực hiện chậm nhất sau 10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ bao gồm báo cáo kết quả nghiên cứu, báo cáo tóm tắt kết quả nghiên cứu, hợp đồng khoa học và công nghệ và mẫu sản phẩm (nếu có).
- B, Nghiệm thu cấp Bộ:
- Sau khi hoàn thiện nội dung nhiệm vụ theo kết luận đánh giá của hội đồng nghiệm thu cấp cơ sở, tổ chức chủ trì nhiệm vụ gửi công văn đề nghị nghiệm thu cấp Bộ về Bộ Thông tin và Truyền thông (Vụ Khoa học và Công nghệ) kèm theo 08 bộ hồ sơ để nghiệm thu cấp Bộ bao gồm:

	<p>a) Quyết định thành lập Hội đồng nghiệm thu cấp cơ sở kèm theo biên bản họp của Hội đồng nghiệm thu cấp cơ sở;</p> <p>b) Các nhận xét của ủy viên phản biện khi nghiệm thu cấp cơ sở;</p> <p>c) Báo cáo kết quả nghiên cứu <i>(theo quy định trong Phụ lục 2)</i>;</p> <p>d) Báo cáo tóm tắt kết quả nghiên cứu <i>(theo quy định trong Phụ lục 2)</i>;</p> <p>đ) Hợp đồng khoa học và công nghệ (kèm đề cương và dự toán kinh phí);</p> <p>e) Mẫu sản phẩm và nhận xét của tổ chức áp dụng (nếu có).</p> <p>- <i>Chậm nhất sau 10 ngày kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ, Vụ Khoa học và Công nghệ trình Bộ trưởng ban hành quyết định thành lập Hội đồng nghiệm thu cấp Bộ. Hội đồng bao gồm 7 thành viên gồm chủ tịch, thư ký, các ủy viên phản biện (tối thiểu 2 ủy viên phản biện) và các ủy viên là các chuyên gia trong lĩnh vực nghiên cứu có liên quan.</i></p> <p>- <i>Hội đồng nghiệm thu cấp Bộ làm việc theo nguyên tắc tập trung và đánh giá nhiệm vụ theo các yêu cầu trong Phiếu đánh giá nhiệm vụ khoa học và công nghệ (theo mẫu B6-PĐGNVKHCN-BTTTT trong Phụ lục 1). Theo đó, nhiệm vụ sẽ được xếp loại theo các mức Xuất sắc, Tốt, Khá, Đạt và Không đạt. Sau khi Hội đồng nghiệm thu cấp Bộ họp và có biên bản nghiệm thu (theo mẫu B7-BBNTNVKHCN-BTTTT trong Phụ lục 1), chủ trì nhiệm vụ hoàn thiện hồ sơ theo ý kiến đánh giá.</i></p>
- Thời hạn giải quyết:	10 ngày làm việc
- Đối tượng thực hiện thủ tục	Cơ quan, tổ chức, cá nhân.

hành chính:	
- Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan có thẩm quyền quyết định theo quy định: Bộ Thông tin và Truyền thông - Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Vụ Khoa học và Công nghệ - Cơ quan phối hợp (nếu có): Vụ KHTC, Văn phòng Bộ
- Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:	Báo cáo
- Lệ phí (nếu có):	Không
- Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai (nếu có và đề nghị đính kèm):	- Mẫu B6-PĐGNVKHCN-BTTTT và B7-BBNTNVKHCN-BTTTT tại Thông tư số 06/2012/TT-BTTTT ngày 05/6/2012.
- Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có):	Không
- Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Khoa học và công nghệ ngày 09/6/2000; - Thông tư số 06/2012/TT-BTTTT ngày 05/6/2012 của Bộ TTTT quy định về quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp Bộ trong lĩnh vực thông tin và truyền thông.



PHỤ LỤC I

CẬP NHẬT HỒ SƠ VĂN BẢN QPPL THUỘC LĨNH VỰC THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 1653/QĐ-BTTTT ngày 11 tháng 9 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông)

STT	Loại văn bản	Số ký hiệu	Ngày ký	Cơ quan ban hành	Trích yếu	Ngày có hiệu lực
1	Thông tư	06/2012/TT-BTTTT	05/6/2012	Bộ Thông tin và Truyền thông	Thông tư quy định về quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp Bộ trong lĩnh vực Thông tin và Truyền thông	01/8/2012